

Hà Nội, ngày tháng năm 2010

QUY ĐỊNH
XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN
CỦA VIỆN KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 27 /QĐ-KHNN-TCCB ngày 12 tháng 01 năm 2010)
của Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG

1. Từ viết tắt: a) Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam: viết tắt là VAAS;
b) Nâng bậc lương trước thời hạn: viết tắt là NBLTTH.

2. Các nội dung trong Quy định xét NBLTTH của VAAS được cụ thể hoá theo Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ về việc "Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức viên chức"; Thông tư số 83/2005/TT-BNV ngày 18/8/2005 của Bộ Nội Vụ hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức; Công văn số 185 CV/BNN-TCCB ngày 24/01/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn thực hiện nâng bậc lương cho cán bộ viên chức; Công văn số 3062/BNN-TCCB ngày 24/11/2005 và công văn số 3882/BNN-TCCB ngày 10/7/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc;

3. Việc xét NBLTTH đối với cán bộ, viên chức phải bảo đảm dân chủ, công khai, đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn, đúng chỉ tiêu được giao và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

4. Việc xét NBLTTH phải bảo đảm mục tiêu động viên kịp thời, thiết thực đối với những cán bộ, viên chức có thành tích trong công tác, khuyến khích tinh thần lao động sáng tạo của cán bộ viên chức.

Chương II: ĐỐI TƯỢNG, CHỈ TIÊU, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN NBLTTH

Điều 1. Đối tượng

Cán bộ, viên chức đang làm việc tại VAAS, trong chỉ tiêu biên chế, hưởng lương theo ngạch bậc chuyên môn nghiệp vụ có thành tích xuất sắc đã được các cấp có thẩm quyền quyết định công nhận (bằng văn bản) nhưng chưa ở bậc cuối cùng của ngạch hoặc có thông báo nghỉ hưu.

Điều 2. Chỉ tiêu

Số lượng cán bộ, viên chức được xét NBLTTH trong một năm không vượt quá 5% tổng số biên chế đang trả lương của đơn vị. (tỷ lệ này không bao gồm những người được NBLTTH khi có thông báo nghỉ hưu).

Số lượng cán bộ, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo (do tất cả các cấp có thẩm quyền bổ nhiệm) được xét NBLTTH hàng năm không được quá 50% tổng số cán bộ, viên chức được NBLTTH theo chỉ tiêu của đơn vị.

Điều 3. Điều kiện và tiêu chuẩn được xét NBLTTH

1. Điều kiện: Cán bộ viên chức không vi phạm kỷ luật trong thời gian giữ bậc lương hiện hành, được đề nghị NBLTTH do lập thành tích xuất sắc thì tại thời điểm đề nghị phải chưa giữ bậc lương cuối cùng trong ngạch và còn thiếu từ 01 đến 12 tháng để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn theo cấp độ thành tích tối đa là 12 tháng.

2. Tiêu chuẩn: Cán bộ, viên chức phải có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, được tặng thưởng một trong các danh hiệu thi đua trong thời gian ở bậc lương đang hưởng (giữa 2 kỳ nâng lương) như sau:

a) Giải thưởng Hồ Chí Minh, Anh hùng lao động, Huân chương các loại.

b) Bằng khen của: Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Đảng ủy Khối kinh tế Trung ương, Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và PTNT, Trung ương đoàn TNCSHCM, Trung ương các Hội (Hội phụ nữ Việt Nam, Hội nông dân Việt Nam); Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, Công đoàn ngành Trung ương.

c) Chiến sĩ thi đua: cấp cơ sở; cấp Bộ; cấp toàn quốc.

d) Đạt giải thưởng quốc gia hoặc quốc tế về khoa học và công nghệ, Giải tài năng sáng tạo nữ, Giải thưởng phụ nữ Việt Nam, Giải thưởng Kovalepxcaia, Giải thưởng Sáng tạo Khoa học công nghệ Việt Nam, Lao động sáng tạo cấp Trung ương, có phát minh, sáng chế, giống mới, tiến bộ kỹ thuật được đăng ký và công nhận ở trong và ngoài nước.

đ) Bài báo khoa học đăng trên các tạp chí quốc tế chuyên ngành (bản foto có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị và bản tóm tắt nội dung bằng tiếng Việt của tác giả).

e) Khen thưởng cấp Quốc gia, Bộ, Tỉnh/Thành phố của Tổ chức quốc tế về khoa học công nghệ (bằng bản dịch có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị).

f) Giấy khen của: Giám đốc VAAS, Ban chấp hành công đoàn VAAS, Đoàn thanh niên Bộ, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Khoa học công nghệ, Sở Tài nguyên môi trường.

3. Yêu cầu:

a) Đối với cán bộ lãnh đạo: Lãnh đạo đơn vị nào được NBLTTH thì tập thể đơn vị đó phải đạt danh hiệu thi đua "*Tập thể lao động tiên tiến*" trở lên.

b. Đối với viên chức ngạch nghiên cứu viên cao cấp và tương đương: Thủ trưởng đơn vị lập danh sách kèm theo bản thuyết minh thành tích của từng người, báo cáo cơ quan chủ quản để trình cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền xem xét quyết định NBLTTH hoặc vượt bậc.

Điều 4: Tính điểm các hình thức khen thưởng

Hình thức khen thưởng trong thời gian giữ bậc lương đang hưởng được lượng hóa như sau:

1. Giấy khen của công đoàn VAAS, Liên đoàn lao động tỉnh, Đoàn thanh niên Bộ, Tỉnh đoàn, các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Khoa học công nghệ, Tài nguyên môi trường: 0,5 điểm/1giấy khen.

2. Giấy khen của Giám đốc VAAS, thành viên giải thưởng phụ nữ Việt Nam, Kovalepxcaia, Tài năng sáng tạo nữ, Chiến sĩ thi đua cơ sở: 1 điểm/1 hình thức khen thưởng.

3. Bằng khen của Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và PTNT, Công đoàn ngành Trung ương, Giấy khen cấp Bộ, Tỉnh/Thành phố của nước ngoài; Tổ chức quốc tế, Huy chương vàng hội chợ triển lãm cấp Ngành, Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương: 1,5 điểm/1 hình thức khen thưởng.

4. Bằng khen của Bộ trưởng, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương, Trung ương hội (Nông dân Việt Nam, Phụ nữ Việt Nam), UBND tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương, Trung ương đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Huy chương vàng hội chợ triển lãm cấp quốc gia; Bài báo khoa học đăng trên tạp chí Quốc tế chuyên ngành và giống mới, tiến bộ kỹ thuật được công nhận ở trong nước: 2 điểm/01 hình thức khen thưởng.

5. Chiến sĩ thi đua cấp Bộ; Thành viên của giải thưởng Nhà nước và Quốc tế về khoa học và công nghệ, Tác giả chính Giải thưởng Phụ nữ Việt Nam, Giải Tài năng sáng tạo nữ, Giải Kovalepxcaia, Sáng tạo Khoa học công nghệ Việt Nam, Lao động sáng tạo cấp Trung ương, Bài báo khoa học đăng trên tạp chí Quốc tế chuyên ngành: 2,5 điểm/ 01 hình thức khen thưởng.

6. Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, thành viên của giải thưởng Hồ Chí Minh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc: 3,0 điểm/ 01 hình thức khen thưởng.

7. Huân chương lao động hạng 3, Có phát minh, sáng chế được đăng ký trong nước: 4 điểm/ 01 hình thức khen thưởng.

8. Huân chương lao động hạng 2, Có phát minh, sáng chế được công nhận ở nước ngoài: 5 điểm/01 hình thức khen thưởng.

9. Huân chương lao động hạng 1, Tác giả chính của giải thưởng Nhà nước hoặc quốc tế về Khoa học công nghệ : 6 điểm/ 01 hình thức khen thưởng.

10. Huân chương Hồ Chí Minh, Anh hùng lao động, Tác giả chính của giải thưởng Hồ Chí Minh về Khoa học công nghệ: 7 điểm /01 hình thức khen thưởng

Điều 5. Trường hợp điểm bằng nhau

Trường hợp điểm bằng nhau ở nhóm cuối cùng của thứ tự xét NBLTTH (trong chỉ tiêu) thì thực hiện theo nguyên tắc ưu tiên như sau:

1. Ưu tiên nữ.
2. Ưu tiên thâm niên công tác cao hơn. (theo thời gian tham gia Bảo hiểm xã hội).
3. Trường hợp viên chức và lãnh đạo bằng điểm nhau thì ưu tiên viên chức.

Điều 6. Mức độ khen thưởng và mức thời gian NBLTTH

Căn cứ vào tổng số điểm của các hình thức khen thưởng đạt được trong thời gian ở bậc lương đang hưởng của cán bộ viên chức, thời gian được hưởng NBLTTH như sau:

1. Từ 1 đến 2 điểm: 6 tháng
2. Từ 2,5 đến 3,5 điểm: 9 tháng
3. Từ 4 điểm trở lên: 12 tháng.

Điều 7. Nâng bậc lương trước thời hạn 2 lần liên tiếp trở lên.

Hội đồng xét nâng bậc lương xem xét quyết định đối với cán bộ viên chức đã được NBLTTH và có đủ các điều kiện trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng, thì tiếp tục được xét NBLTTH, nếu đạt thành tích đặc biệt xuất sắc có tổng số điểm của thành tích khen thưởng từ 6 điểm trở lên.

Điều 8. NBLTTH đối với viên chức có thông báo nghỉ hưu.

Tại thời điểm thông báo nghỉ hưu, cán bộ viên chức phải chưa giữ bậc lương cuối cùng trong ngạch và còn thiếu từ 01 đến 12 tháng để được nâng bậc lương thường xuyên, thì được nâng một bậc lương trước thời hạn bằng số tháng còn thiếu.

Chương III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Quy trình, tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm hướng dẫn, phổ biến Quy định này đến toàn thể cán bộ, viên chức trong đơn vị.

2. Trường hợp đơn vị có số người đủ điều kiện NBLTTH vượt quá qui định thì căn cứ vào điểm thành tích (điểm ưu tiên nếu có) từ cao xuống thấp để lấy đủ theo chỉ tiêu qui định ở Điều 2.

3. Hồ sơ duyệt nâng lương trước thời hạn bao gồm: a) Công văn đề nghị của đơn vị; b) Biên bản họp hội đồng lương; c) Biểu mẫu tính nâng bậc lương. (phụ lục 1) và d) Văn bản khen thưởng có chứng nhận sao y của đơn vị

4. Thời hạn nộp hồ sơ:

a) Các trường hợp đề nghị NBLTTH do có thông báo nghỉ hưu, đơn vị phải gửi hồ sơ về VAAS ngay sau khi có thông báo nghỉ hưu trong thời hạn tối đa 01 tháng.

b) Các trường hợp đề nghị NBLTTH do lập thành tích xuất sắc đơn vị phải gửi hồ sơ về VAAS trước 03 tháng so với thời hạn đủ để nâng bậc lương thường xuyên. Thời hạn nhận hồ sơ để giải quyết NBLTTH chỉ tiêu năm trước liền kề là trước ngày 31 tháng 01 năm sau, quá hạn trên coi như đơn vị không có nhu cầu NBLTTH.

Hồ sơ NBLTTH gửi về Ban Tổ chức, Hành chính và XDCB để tổng hợp và trình Hội đồng lương VAAS xét hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định.

c) Hàng năm Hội đồng lương VAAS xét NBLTTH 02 lần vào 02 kỳ xét nâng bậc lương thường xuyên và họp bất thường khi cần thiết.

d) Kết quả NBLTTH của đơn vị phải được thông báo công khai.

Điều 11. Khen thưởng sau khi có quyết định nâng lương

Trường hợp cá nhân có quyết định khen thưởng sau khi đã có quyết định nâng bậc lương thì không được xem xét đề nghị NBLTTH tại thời điểm nhận văn bản khen thưởng mà được bảo lưu kết quả khen thưởng này cho thời gian giữ bậc lương đang hưởng, theo nguyên tắc đảm bảo một hình thức khen thưởng chỉ được tính điểm 01 lần để xét NBLTTH. (Căn cứ vào thời gian ký Quyết định khen thưởng).

Điều 12. Điều khoản thi hành

Quy định NBLTTH của Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam thống nhất thực hiện trong tất cả các đơn vị thuộc VAAS, có hiệu lực để xét từ đợt 1 năm 2010. Trong quá trình thực hiện sẽ được điều chỉnh theo chính sách mới của Nhà nước ban hành.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Vụ TCCB(để b/c);
- Các đơn vị thuộc VAAS (để thực hiện);
- Đảng uỷ, Công đoàn VAAS;
- Lưu VT, TCCB.

Nguyễn Văn Bộ